**Biểu mẫu 09**

SỞ GD&ĐT ĐẮK NÔNG

**TRƯỜNG THPT PHẠM VĂN ĐỒNG**

**Số 190/TB-THPTPVĐ**  *Kiến Đức, ngày 6 tháng 10 năm 2020*

**THÔNG BÁO**

**Cam kết CLGD của trường trung học phổ thông năm học 2020-2021**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Nội dung | Chia theo khối lớp | | |
| Lớp 10 | Lớp 11 | Lớp 12 |
| I | Điều kiện tuyển sinh | Theo ĐK tuyển sinh của Sở GD | Hoàn thành lớp 10 và đủ ĐK lên lớp | Hoàn thành lớp 11 và đủ ĐK lên lớp |
| II | Chương trình giáo dục mà cơ sở giáo dục thực hiện | Chương trình giáo dục phổ thông do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành. | | |
| III | Yêu cầu về phối hợp giữa cơ sở giáo dục và gia đình.    Yêu cầu về thái độ học tập của học sinh. | - Phối hợp chặt chẽ, thường xuyên và kịp thời giữa nhà trường và gia đình.  - Học sinh có thái độ học tập đúng đắn, năng lực tự học của học sinh là chính.    - Học sinh có ý thức tự giác học tập, tu dưỡng đạo đức, lễ phép văn minh trong ứng xử, chấp hành tốt luật pháp và tích cực tham gia các hoạt động đoàn thể, xã hội. | | |
| IV | Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt của học sinh ở cơ sở giáo dục | Giáo dục lý tưởng, truyền thống, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh; tổ chức các hoạt động tập thể vui tươi lành mạnh gắn với hỗ trợ học tập cho học sinh; tham quan dã ngoại,….. | | |
| V | Kết quả năng lực, phẩm chất, học tập và sức khỏe của học sinh dự kiến đạt được | - Lên lớp đạt 98%.  - Không có học sinh xếp loại yếu về hạnh kiểm.  - Tốt nghiệp THPT: 99%.  - 100% học sinh đạt yêu cầu về rèn luyện thân thể. | | |
| VI | Khả năng học tập tiếp tục của học sinh | - Khối 10 và khối 11: 99% tiếp tục học tại trường  - Khối 12: 80% học lên CĐ, ĐH. Còn lại là học nghề | | |

                                                               HIỆU TRƯỞNG